TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK GLONG** TỈNH ĐẮK NÔNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2021/HSST
Ngày 18-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: bà Lê Thị Hồng Nhung
Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Xuân Đức
và ông Nguyễn Hoài Phương
***- Thư ký phiên toà*:** ông Phạm Duy Cường – Thư ký
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên toà*:** ông Trần Việt Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05 /2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2021 với bị cáo:

TRẦN VĂN H, sinh năm 1993 tại Thái Nguyên; nơi cư trú: thôn 2, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn D và bà Nông Thị V (đều đã chết); vợ là H'H1 và có 01 con sinh năm 2014; tiền sự : 01 *(ngày 14/8/2020 bị Công an xã Q, huyện K, tỉnh Đắk Nông ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12/QĐ-XPVPHC về hành vi trộm cắp tài sản số tiền 1.500.000 đồng, chưa nộp phạt)*; bị tạm giam từ ngày 11/01/2021 - có mặt.

Bị hại: bà Phạm Thị L, sinh năm 1960; địa chỉ: Thôn 8, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Người làm chứng: anh Trần Văn H2, sinh năm 1992; địa chỉ: Thôn 8, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

TRẦN VĂN H là đối tượng nghiện ma túy, đang có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Khoảng 12 giờ ngày 31/12/2020, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dream không có biển kiểm soát vào rẫy của bà Phạm Thị L ở thôn 2, xã Đ để trộm cắp tài sản. Tại đây, H thấy 02 bao cà phê tươi đang để trước sân nhà rẫy không có người trông coi, liền đi đến bê 02 bao, 01 bao đặt trên giá xe, 01 bao trên yên xe rồi chở đi tìm nơi tiêu thụ. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, bà L phát hiện mất 02 bao cà phê nên gọi điện báo cho con trai là anh Trần Văn H2 biết. Ngay sau đó, anh H2 chạy xe mô tô đi tìm thì phát hiện H đang chở 02 bao cà phê trên đường thuộc thôn 3, xã Đ nên anh H2 gọi điện báo cho cơ quan Công an biết, tiến hành bắt khẩn cấp đối với H.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 12/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Đ kết luận: 72 kg cà phê tươi có trị giá 504.000 đồng *(năm trăm lẻ bốn nghìn đồng)*.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã tạm giữ 02 bao màu trắng bên trong đựng cà phê quả tươi (01 bao khối lượng 40kg, 01 bao 32kg, tổng khối lượng 72kg). 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream không có biển kiểm soát TRẦN VĂN H dùng làm phương tiện trộm cắp. Ngày 29/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã ra quyết định xử lý vật chứng số 02 trả lại 72 kg cà phê cho chủ sở hữu bà Phạm Thị L.

Cáo Trạng số 13/CT-VKS, ngày 13/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố bị cáo TRẦN VĂN H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung vụ án, tính chất mức độ, hành vi phạm tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 06 đến 09 tháng tù; bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu nên không xem xét; đồng thời đề nghị chấp nhận ngày 29/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã ra quyết định xử lý vật chứng số 02 trả lại 72 kg cà phê tươi cho bị hại bà Phạm Thị L. Về chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, theo lời khai của H, trước đó, khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày *(31/12/2020)*, H đã trộm cắp chiếc

xe tại bon P, xã Q, huyện Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để truy tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả. Đề nghị tiếp tục tạm giữ để xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Khi nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong; Kiểm sát viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý, qua đó xác định: Vào ngày 31/12/2020, tại thôn 8, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, TRẦN VĂN H đã có hành vi trộm cắp của bà Phạm Thị L 02 bao cà phê tươi khối lượng 72kg, trị giá 504.000 đồng. Mặc dù giá trị tài sản trộm cắp dưới hai triệu đồng nhưng H đang có tiền sự về hành vi này. Do vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo TRẦN VĂN H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm"

a. Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;

...”

[3]. Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[4]. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự cần chấp nhận ngày 29/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã ra quyết định xử lý vật chứng số 02 trả lại 72 kg cà phê tươi cho bị hại bà Phạm Thị L. Về chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, không có biển kiểm soát, H dùng làm phương tiện phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thông báo truy tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả nên cần tiếp tục tạm giữ để xử lý sau.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu nên không xem xét

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo TRẦN VĂN H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **TRẦN VĂN H** 06 *(sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/01/2021.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: chấp nhận ngày 29/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã ra quyết định xử lý vật chứng số 02 trả lại 72 kg cà phê tươi cho bị hại bà Phạm Thị L. Tiếp tục tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, không có biển kiểm soát bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội để Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong tiếp tục điều tra làm rõ.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có

quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký tên và đóng dấu)

Lê Thị Hồng Nhung